TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 461/2019/QĐST-HNGĐ
Ngày: 18-9-2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: *Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Minh Thảo - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp: Ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 641/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp số 69/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Bích N, sinh năm 1985

2. Chị Vũ Ngọc B, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ 34, ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Trần Duy C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 921B, đường C, Phường 4, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

(Chị N, chị B, anh C có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

* Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, các bản tự khai ngày 05/9/2019 và lời khai tại phiên họp người yêu cầu chị Vũ Bích N, chị Vũ Ngọc B, anh Trần Duy C trình bày:

Chị Vũ Bích N, chị Vũ Ngọc B là chị em ruột với nhau. Cháu Trần Thiên P, sinh ngày 06/7/2011 là con ruột của chị N với anh Trần Duy C.

Năm 2014, chị Vũ N và anh Trần Duy C ly hôn theo quyết định số 253/2014/QĐST- HNGĐ ngày 03/4/2014, sau khi ly hôn chị N là người được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Thiên P. Năm 2018, do chị N gặp khó khăn về kinh tế và phải đi làm ăn xa, hơn nữa chị B cũng không có ý định lập gia đình nên chị N, chị B và anh C đều thống nhất cho cháu Trần Thiên P, sinh ngày 06/7/2011 làm con nuôi của

chị B, thủ tục nuôi con nuôi được tiến hành và chị B đã được Ủy ban nhân dân xã Phước Thái cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi Số 04/2018; Quyển số 01 ngày 13/11/2018.

Thời gian làm con nuôi của chị B, cháu P được nuôi dưỡng tốt. Nay chị N đã đủ điều kiện để đảm bảo nuôi dưỡng cháu P; chị Bíc sắp lập gia đình và đi định cư ở nước ngoài nên chị B, chị N và anh C cùng thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là chị B với con nuôi là cháu P. Đồng thời giao cháu P lại cho chị N nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Chị Vũ B, chị Vũ N, anh Trần Duy C yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Trần Thiên P, sinh ngày 06/7/2011, địa chỉ: Tổ 4, ấp Hiền Hòa, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nên căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ của việc hôn nhân gia đình là: "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

[2] Về nội dung: Chị Vũ N và anh Trần Duy C là cha mẹ ruột của cháu Trần Thiên P. Năm 2018, do chị N khó khăn về kinh tế nên thỏa thuận cho cháu P làm con nuôi của chị Vũ B là em ruột của chị N. Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi được Ủy ban nhân dân xã Phước Thái, huyện Long Thành cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 04/2018 và vào sổ đăng ký nuôi con nuôi ngày 13/11/2018. Vì vậy, xác định chị Vũ B là mẹ nuôi của cháu Trần Thiên P.

Nay chị B, anh C, chị N đều có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị B và cháu P do hiện tại chị N là mẹ ruột của cháu P đảm bảo đủ các điều kiện để nuôi dưỡng cháu P còn chị B phải lập gia đình và đi định cư nước ngoài. Hơn nữa, hiện cháu P đã trên 07 tuổi, qua tham khảo lời khai tại hồ sơ cháu P cũng có nguyện vọng về sống với chị N. Xét yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của các bên đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 78 của Luật hôn nhân và gia đình và Điều 26 của Luật nuôi con nuôi. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Vũ B đối với cháu Trần Thiên P.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp phát biểu: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 và Điều 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp, đề nghị Thẩm phán Chủ tọa phiên họp áp dụng khoản 5 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, chấp nhận việc yêu cầu "Chấm dứt việc nuôi con nuôi" giữa mẹ nuôi là chị Vũ B đối với cháu Trần Thiên P

[4] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vũ B, chị Vũ N và anh Trần Duy C

phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39, Điều 361, 366, 367 và Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 10, Điều 26 Luật nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu "Chấm dứt việc nuôi con nuôi" của người yêu cầu Chị Vũ B, chị Vũ N và anh Trần Duy C đối với con nuôi là cháu Trần Thiên P.

1/ Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là chị Vũ B và con nuôi cháu Trần Thiên P, sinh ngày 06/7/2011.

Giao cháu Trần Thiên P cho mẹ ruột là chị Vũ N được quyền nuôi dưỡng.

2/ Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Chị Vũ B, chị Vũ N và anh Trần Duy C phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí các anh, chị đã nộp theo biên lai số: 0005452 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị B, chị N, anh C đã nộp đủ lệ phí.

3/ Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- CCTHADS H.Long Thành;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Minh Thảo